

Số: /KH-UBND

Cửa Tùng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước
06 tháng cuối năm 2025 của xã Cửa Tùng

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước (sau đây viết tắt là CCHC) giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch số 494/KH-UBND ngày 15/7/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2025. UBND xã Cửa Tùng xây dựng Kế hoạch CCHC nhà nước 6 tháng cuối năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Quyết định số 3028/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch số 3647/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, nhằm xây dựng nền hành chính ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt và hiệu quả.

- Cập nhật, sửa đổi, bổ sung kế hoạch CCHC năm 2025 để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC 6 tháng cuối năm 2025, đáp ứng yêu cầu của mô hình tổ chức mới và thực tiễn của địa phương.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của cơ quan; phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Tiếp tục nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Trên cơ sở tình hình thực tế tại địa phương, tiếp tục xác định đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó cải cách thủ tục hành chính, cải thiện mức độ hài lòng của người dân, tổ chức là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để triển khai thực hiện và gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

- Đổi mới tư duy, đổi mới lề lối làm việc, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2025; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CCHC 06 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ, UBND tỉnh.

- Tăng cường và đa dạng các hình thức tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để chuyển tải các nội dung CCHC đến người dân, doanh nghiệp trong toàn xã.

- Duy trì chế độ họp Ban chỉ đạo CCHC hàng năm nhằm triển khai, thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo theo kế hoạch.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, PCI, PAPI, SIPAS; Chỉ số cải cách hành chính và xếp loại chính quyền địa phương xã Cửa Tùng trong 6 tháng cuối năm 2025.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC; trong đề xuất các sáng kiến đẩy mạnh công tác CCHC có hiệu quả, tính khả thi cao.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra CCHC; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính.

- Tăng cường tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch UBND xã với người dân, doanh nghiệp nhằm kịp thời giải quyết những kiến nghị, đề xuất về các chính sách của địa phương; đồng thời tiếp nhận sự phản hồi của Nhân dân về tinh thần, thái độ thực thi công vụ của cán bộ, công chức nhằm đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

2. Cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện đầy đủ việc đánh giá tác động của chính sách trong quy trình xây dựng văn bản QPPL, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan tham mưu ban hành chính sách, văn bản QPPL.

- Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, trọng tâm là các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức. Tăng cường công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật. Chú trọng công tác tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL.

- Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC (đã được sửa đổi bổ sung); Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số trong xây dựng Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân; niêm yết công khai đầy đủ bộ TTHC cấp xã tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên trang thông tin điện tử xã.

- Rà soát, đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của UBND xã, trọng tâm là các lĩnh vực: Đất đai, môi trường, tư pháp; thực hiện đơn giản TTHC nội bộ trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước.

- Ứng dụng công nghệ số để cải tiến quy trình, thủ tục của các cơ quan hành chính; tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC nhằm nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến.

- Khắc phục tình trạng trả kết quả hồ sơ TTHC trễ hạn, nhất là hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai; lấy ý kiến đánh giá của tổ chức, cá nhân để có giải pháp nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân và chất lượng phục vụ trong giải quyết TTHC; nghiêm túc tổ chức thực hiện việc xin lỗi tổ chức, cá nhân khi hồ sơ TTHC trễ hạn.

- Thực hiện nghiêm túc đề án văn hoá công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, yêu cầu thêm thủ tục, giấy tờ, điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần xảy ra sự chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC cho tổ chức, cá nhân.

- Triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ đã được xác định trong Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ và Quyết định số 1356/QĐ-TTg ngày 26/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Bố trí nguồn lực về con người và ưu tiên bố trí kinh phí cho công tác CCHC, đặc biệt là tại Trung tâm phục vụ hành chính công.

- Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức kịp thời, đúng quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức bộ máy bên trong đảm bảo đúng quy định; bố trí số lượng cán bộ, công chức theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý; triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; các nhiệm vụ quy định phân cấp. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh đã thực hiện phân cấp cho UBND cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế đối với các trường hợp dôi dư do rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự; dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính, do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm hoặc trường hợp chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ.

- Quan tâm giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức, bộ máy và tinh giản biên chế.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho đội ngũ công chức, làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Tăng cường chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn

hóa công sở; nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Thực hiện chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua các sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Tiếp tục thực hiện quản lý biên chế và thực hiện tinh giản biên chế công chức, số người làm việc hưởng lương ngân sách nhà nước theo lộ trình được phê duyệt.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính. Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công, quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

- Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch. Phân đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2025.

- Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, thực hiện công khai ngân sách và quản lý, giám sát việc chi tiêu ngân sách theo đúng chế độ, định mức Nhà nước quy định. Hoàn thiện Quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng tiết kiệm chi phí hành chính để bổ sung kinh phí chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức trong cơ quan.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị.
- Quản lý, vận hành, đảm bảo an toàn thông tin dữ liệu và tăng cường sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản điều hành.
- Đẩy mạnh triển khai, thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao thông qua hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Văn phòng Chính phủ;

(Các nhiệm vụ cụ thể và phân công triển khai thực hiện tại phụ lục kèm theo).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC 6 tháng cuối năm 2025 được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá – Xã hội

- Phòng Văn hoá – Xã hội là Cơ quan thường trực công tác cải cách hành

chính của xã chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, xây dựng kế hoạch và chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra toàn diện công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban tham mưu thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành; nội dung cải cách tổ chức bộ máy; chế độ công vụ, công chức; lao động, tiền lương; bảo hiểm xã hội; việc làm; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; thanh niên; bình đẳng giới; văn thư, lưu trữ nhà nước; thi đua, khen thưởng và công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

- Tổ chức đánh giá, chấm điểm kết quả Chỉ số cải cách hành chính của xã theo hướng dẫn.

- Tham mưu UBND xã tổ chức đánh giá, xếp hạng kết quả công tác cải cách hành chính hàng năm.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và thực thi nhiệm vụ, công vụ của xã 6 tháng cuối năm 2025.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền công tác CCHC trên địa bàn xã.

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc lĩnh vực phân công phụ trách.

- Chủ trì tổng hợp xây dựng dự thảo báo cáo công tác cải cách hành chính xã Cửa Tùng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng HĐND&UBND xã

- Chủ trì tham mưu, đề xuất UBND xã chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật.

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc lĩnh vực phân công phụ trách.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác CCHC 6 tháng cuối năm 2025.

3. Phòng kinh tế.

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc lĩnh vực phân công phụ trách nhằm tạo điều kiện thuận lợi, hài lòng của người dân và tổ chức khi tiến hành các TTHC về lĩnh vực được phân công phụ trách.

Chủ trì, tham mưu cho UBND xã các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; giải ngân vốn đầu tư công; Thực hiện báo cáo định kỳ đúng quy định.

- Phối hợp tham mưu các văn bản chỉ đạo điều hành nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số PCI năm 2025.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Thực hiện tốt các quy định về tiếp nhận và trả kết quả; triển khai DVCTT toàn trình và một phần theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công khai đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã để các tổ chức và cá nhân được biết.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị triển khai thực hiện tiếp nhận TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh.

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 của xã Cửa Tùng. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã (qua phòng Văn hoá – Xã hội) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở nội vụ;
- Thường trực: Đảng uỷ, HĐND, UBMT xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Chánh VP HĐND&UBND xã;
- Trưởng các phòng chuyên môn;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Đức Diện

Phụ lục
CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025 CỦA XÃ CỬA TÙNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND xã Cửa Tùng)

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH							
1	Xây dựng Kế hoạch CCHC, các nhiệm vụ trọng tâm về CCHC trong 6 tháng cuối năm 2025	Xác định nhiệm vụ cụ thể; Tổ chức triển khai kịp thời các nhiệm vụ CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC của tỉnh	Kế hoạch của UBND	Phòng VHXX	Phòng chuyên môn	Trước ngày 31/7/2025	Thường xuyên
2	Tiếp tục tăng cường tuyên truyền CCHC dưới nhiều hình thức phong phú.	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CBCCVC, người dân, doanh nghiệp và xã hội	Tuyên truyền công tác CCHC đến CBCCVC và người dân	Kế hoạch của UBND xã	Phòng VHXX	Phòng chuyên môn	Quý III, IV	Theo dự toán hàng năm
3	Tổ chức kiểm tra công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác chỉ đạo điều hành	Thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC TT PVHCC Lồng ghép kiểm tra kiểm soát TTHC, kiểm tra tình hình theo dõi thi hành pháp luật, tổ chức bộ máy NN, phân cấp QLNN, tài chính công	Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC và tổ chức kiểm tra	- Kế hoạch - Quyết định thành lập đoàn - Kết luận của đoàn kiểm tra - Các văn bản khắc phục của bộ phận được kiểm tra	- Phòng VHXX - Đoàn kiểm tra CCHC của xã	Phòng chuyên môn	Quý III, IV năm 2025	
4	Đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hàng năm (hoàn thành theo thời điểm khóa phần mềm)	Triển khai việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của xã	Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm công tác CCHC	- Báo cáo tự đánh giá chấm điểm CCHC	Phòng VHXX	Phòng chuyên môn	Quý IV, năm 2025	Theo dự toán

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
5	Tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch UBND xã với người dân, Doanh nghiệp trên địa bàn xã	Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính	Hội nghị	- Kế hoạch; - Thông báo kết luận; - Báo cáo	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng chuyên môn	Hoàn thành trước 25/11 hàng năm	Theo dự toán
6	Xây dựng kế hoạch công tác CCHC xã Cửa Tùng giai đoạn 2026 - 2030	Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021-2030	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC của xã	Kế hoạch UBND xã	Phòng VHXH	Phòng chuyên môn	Quý IV	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND	Lập đề nghị xây dựng Nghị quyết, Quyết định	Tờ trình, Nghị quyết, Quyết định	Phòng chuyên môn	Văn phòng HĐND&UBND	Quý III, IV	Thường xuyên
			Soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, Quyết định	Công văn	Phòng chuyên môn	Phòng chuyên môn	Quý III, IV	Thường xuyên
			Thẩm định dự thảo văn bản	Báo cáo thẩm định văn bản	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng chuyên môn	Quý III, IV	Thường xuyên
			Ban hành văn bản QPPL	Nghị quyết, Quyết định	Phòng chuyên môn	Văn phòng HĐND&UBND	Quý III, IV	Thường xuyên

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
2	Kiểm tra văn bản QPPL	Kiểm tra để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.	Tự kiểm tra Quyết định của UBND	Phiếu kiểm tra, Báo cáo nội dung trái pháp luật (nếu có)	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng chuyên môn	Quý III, IV	Thường xuyên
			Kiểm tra văn bản văn bản QPPL	Quyết định, Biên bản, Kết luận kiểm tra	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng chuyên môn	Quý III, IV	Thường xuyên
3	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý	Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong năm rà soát	Báo cáo	Phòng chuyên môn	Văn phòng HĐND&UBND	Trước ngày 18/11/2025	
4	Thực hiện hiệu quả công tác PBGDPL	Xây dựng triển khai thực hiện công tác PBGDPL	Báo cáo kết quả thực hiện công tác PBGDPL	Báo cáo, Đề xuất	Văn phòng HĐND&UBND		Báo cáo năm trước ngày 07/11	
5	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả PBGDPL	Triển khai thực hiện công tác PBGDPL	Báo cáo triển khai thực hiện công tác PBGDPL; thi hành Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan Nhà nước cấp trên và Nghị quyết của HĐND	Báo cáo	Văn phòng HĐND&UBND		Định kỳ theo kế hoạch	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
			tỉnh năm 2025					
6	Ứng dụng CNTT trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PBGDPL	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hình thức công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông	Các cổng, Trang phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được duy trì, vận hành	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng VHXX	Quý III, IV	
7	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật	Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát THPL; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức THPL	Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật; Các văn bản xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật (nếu có)	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng chuyên môn	- Trước ngày 01/12/2025	
III	CẢI CÁCH TTHC							
1	Niêm yết công khai TTHC tại Bộ phận một cửa xã	Thực hiện niêm yết công khai TTHC tại bộ phận một cửa xã theo đúng quy định	Công khai TTHC theo hình thức niêm yết trên bảng hoặc dưới hình thức điện tử phù hợp	TTHC được niêm yết, công khai tại TTPVHCC, Trang Thông tin điện tử xã.	Trung tâm PVHCC	Phòng chuyên môn	Thường xuyên	
2	Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, DVC trên môi trường điện tử	Công bố kết quả Bộ Chỉ số điều hành về đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, dịch vụ công trên môi trường điện tử của Bộ phận	Theo dõi, trích xuất số liệu đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, dịch vụ công trên môi	Công văn công bố kết quả	Trung tâm PVHCC	Phòng chuyên môn	Hàng tháng hoặc đột xuất	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
		Một cửa các cấp cho người dân, doanh nghiệp	trường điện tử của UBND xã để công khai theo quy định					
3	Đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC; TTHC nội bộ	Rà soát, đánh giá TTHC hoặc nhóm TTHC, quy định hành chính; đề xuất phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Rà soát, đánh giá TTHC, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC	Báo cáo kết quả	Trung tâm PVHCC	Phòng chuyên môn	Trước 15/8/2025	
4	Công bố TTHC nội bộ và rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025	Thống kê và trình công bố TTHC nội bộ; rà soát, đánh giá TTHC nội bộ, tổng hợp kết quả rà soát và dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Căn cứ tình hình thực tế của địa phương hoặc Danh mục TTHC nội bộ do Văn phòng Chính phủ yêu cầu, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện rà soát, thống kê trình công bố TTHC nội bộ; căn cứ TTHC nội bộ được công bố, thực hiện rà soát, đánh giá TTHC nội bộ, trình phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ	Báo cáo	Các phòng chuyên môn	Phòng VHXXH	Thường xuyên	

[illegible]

[illegible]

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
1	Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài	Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về việc thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của BCH Trung ương Đảng khóa XIII “về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”	Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đã đề ra	Văn bản đôn đốc thực hiện; Báo cáo kết quả	Phòng VHXXH	Các phòng chuyên môn	Quý III, IV	Thường xuyên
2	Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức	Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức theo đúng quy định	Các văn bản hướng dẫn, triển khai	Văn bản triển khai	Phòng VHXXH	Các phòng chuyên môn	Quý III, IV	Thường xuyên
		Giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo lộ trình	Lập danh sách	Tờ trình của UBND xã	Phòng Văn hóa, Phòng kinh tế	Các phòng chuyên môn	Quý III, IV	Thường xuyên
3	Bồi dưỡng theo chức danh cán bộ, công chức, viên chức	Tham gia các lớp ĐTBD CBCCVC; đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng.	Tham gia đào tạo, bồi dưỡng với hình thức phù hợp	Kế hoạch đào tạo năm	Phòng VHXXH	Các phòng chuyên môn	Quý III, IV	Thường xuyên

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
4	Đánh giá xếp loại CBCCVC làm cơ sở cho công tác thi đua khen thưởng	Hướng dẫn thực hiện đánh giá, xếp loại CBCCVC	Báo cáo kết quả	Báo cáo	Các phòng chuyên môn	Phòng VHXXH	Quý IV	Thường xuyên
5	Đẩy mạnh việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của Nhà nước về công chức, công vụ	Thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của nhà nước về công vụ, công chức	Nhiệm vụ thường xuyên	-Kế hoạch; -Báo cáo.	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng chuyên môn	Theo KH được phê duyệt	Thường xuyên
6	Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng quản lý; đánh giá CBCCVC	Đôn đốc việc cập nhật cơ sở dữ liệu CBCCVC.	Rà soát tình hình cập nhật CSDL CBCCVC.	Văn bản đôn đốc	Phòng VHXXH	Các phòng chuyên môn	Quý III, IV	Thường xuyên
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
1	Tiếp tục thực hiện phương án tự chủ tài chính theo quy định	Thực hiện phương án tự chủ tài chính theo quy định	Thực hiện phương án tự chủ cho các cơ quan, đơn vị	Báo cáo của các đơn vị	Các phòng chuyên môn	Phòng Kinh tế	Quý III, IV	Theo Phương án

[illegible]

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
1	Tiếp tục triển khai Nghị quyết về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Rà soát các nhiệm vụ mục tiêu của Nghị quyết để triển khai nhiệm vụ	Xây dựng chương trình, kế hoạch	Chương trình; Kế hoạch; Báo cáo	Phòng VHXXH	Các phòng chuyên môn	Quý III, IV	
2	Tiếp tục triển khai Đề án chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Rà soát các nhiệm vụ mục tiêu của Đề án để triển khai	Xây dựng, triển khai các chương trình; dự án...	Chương trình; Kế hoạch; Báo cáo	Phòng VHXXH	Các phòng chuyên môn	Quý III, IV	
3	Ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Phần mềm được sử dụng có hiệu quả cao	Xử lý văn bản và tạo lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng; áp dụng chữ ký số	- Xử lý VB và HSCV đúng quy trình đạt tỷ lệ trên 80% - Ký số đơn vị theo đạt tỷ lệ trên 80% - Ký số Lãnh đạo đơn vị trên tổng số VB đi ký số của đơn vị đạt tỷ lệ trên 70%	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	
4	Triển khai Phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử vào lưu trữ cơ quan trên phần mềm quản lý văn bản và HSCV	Triển khai ứng dụng có hiệu quả	- Triển khai ứng dụng; - Tập huấn	- Ban hành Danh mục hồ sơ năm 2025 của đơn vị - Có dữ liệu về hồ sơ trên Phân hệ lập hồ sơ điện	Phòng VHXXH	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
				tử, giao nộp hồ sơ điện tử vào lưu trữ cơ quan trên phần mềm QLVB và HSCV				
5	Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	Đảm bảo đạt tỷ lệ 80% các hồ sơ TTHC được số hoá khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Thực hiện số hoá hồ sơ TTHC khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Giấy tờ, tài liệu được số hoá	Các phòng chuyên môn, TT PVHCC		Thường xuyên	
6	Đẩy mạnh triển khai thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia	Rà soát danh mục TTHC có phí, lệ phí và cấu hình vào Hệ thống; tích hợp tài khoản thụ hưởng của đơn vị, đảm bảo 100% TTHC có phí, lệ phí được tích hợp và triển khai thanh toán trực tuyến đạt hiệu quả và chính xác	Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 45% trở lên.	Các phòng chuyên môn, TT PVHCC		Thường xuyên	
7	Duy trì hoạt động ổn	Duy trì hoạt động ổn định	Duy trì hoạt động	Hệ thống thông	TT PVHCC	Các phòng chuyên	Thường xuyên	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
	định Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; kết nối, chia sẻ dữ liệu, tích hợp dịch vụ công trực tuyến lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động. cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; kết nối, chia sẻ dữ liệu, tích hợp dịch vụ công trực tuyến lên Cổng DVC Quốc gia. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.	ổn định; Kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu	tin giải quyết TTHC tỉnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; kết nối, chia sẻ dữ liệu, tích hợp DVC trực tuyến lên Cổng DVC Quốc gia; cung cấp DVC trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau		môn		
8	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng DVC trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ TW đến địa phương.	Cổng DVC tỉnh định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.	Kết nối liên thông, tích hợp SSO với Hệ thống định danh và xác thực điện tử VNeID của Bộ Công an.	Người dân, doanh nghiệp sử dụng DVC trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ TW đến địa phương bằng tài	TT PVHCC	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
				khoản định danh và xác thực điện tử VNeID của Bộ Công an				